

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **54/2019/HS-PT**
Ngày: 13/8/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN
- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Nguyên Tùng;

Các thẩm phán: Ông Lê Ngọc Minh và bà Đặng Thị Thu Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Kha – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Tám – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, mở phiên tòa công khai để xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 47/HSPT/2019 ngày 02 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo Phùng Văn T, do có kháng cáo của người bị hại Nguyễn Hữu C đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố T.

*** Bị cáo bị kháng cáo: Phùng Văn T**, sinh năm 1985; tại tỉnh N. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Xóm 5, xã G, huyện G T, tỉnh N; chỗ ở: Khu phố N, Phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; con ông Phùng Văn T, sinh năm 1956 và bà Đỗ Thị R, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

*** Bị hại có kháng cáo:** Nguyễn Hữu C, sinh năm 1992. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh QN; chỗ ở: Khu phố N, Phường 9, thành phố T, tỉnh Phú Yên; có mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:** Ông Nguyễn Tâm Hoàng, Luật sư, Văn phòng Luật sư Huy Hoàng, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có tranh chấp đường đi giữa các gian hàng trong chợ đêm thuộc Phường 7, thành phố T; khoảng 17 giờ 30 phút ngày 12/12/2018, Bùi Quang T chủ gian hàng quần áo lô 32-33 cầm ghế nhựa qua gian hàng lô số 30-31 của Nguyễn Hữu C để đánh C thì được Phùng Văn T chủ gian hàng gần đó can ngăn. Trong lúc can ngăn dẫn đến cãi vã, T chạy về gian hàng của mình lấy 01 con dao có đặc điểm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, kích thước (23x10x0,2)cm đến gian hàng của C dùng dao vả vào mặt Chinh, C bỏ chạy, Tinh đuổi theo dùng dao chém vào vùng sườn trái và vùng chân phải của C gây thương tích, tỷ lệ 09%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2019/HSST ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tuy Hòa đã tuyên bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; phạt: Phùng Văn T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/5/2019 bị hại Nguyễn Hữu C kháng cáo bản án sơ thẩm về phần hình phạt, đề nghị tăng hình phạt đối với bị cáo, không cho bị cáo hưởng án treo và yêu cầu được giám định lại thương tích.

Tại phiên tòa, người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên, xin Tòa giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận một phần kháng cáo của người bị hại, theo hướng áp dụng điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015. Sửa bản án sơ thẩm, phạt: Bị cáo Phùng Văn T – 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người bị hại, theo hướng giám định lại thương tích của người bị hại và tăng hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chỉ vì mâu thuẫn về lối đi giữa các gian hàng trong lúc buôn bán, Bùi Quang Thìn đã cầm ghế nhựa sang đánh Nguyễn Hữu C nhưng được Phùng Văn T can ngăn, thì xảy ra cãi vã. T liền chạy đi lấy 01 con dao và chạy lại dùng bản dao

vả vào mặt C, rồi rượt đuổi chém nhiều nhát vào người C gây thương tích, tỷ lệ 09%. Mặc dù, thương tích của người bị hại dưới 11%, nhưng bị cáo sử dụng dao để gây án, là phạm tội thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm, nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng tội.

[2] Theo yêu cầu kháng cáo của người bị hại cho rằng: Khi bị cáo dùng dao, loại dao chặt xương tạt vào mặt bị hại, bị hại đã sợ hãi bỏ chạy, nhưng bị cáo vẫn truy đuổi chém liên tiếp 03 nhát vào người bị hại, trong đó trúng vùng ngực trái 02 nhát và cẳng chân phải 01 nhát, nhưng cấp sơ thẩm lại cho rằng bị cáo chỉ chém bị hại 02 nhát, chứng tỏ việc điều tra, truy tố, xét xử thiếu khách quan và việc giám định thương tích cho bị hại không đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định. Xét kháng cáo của người bị hại Hội đồng xét xử, thấy:

[2.1] Về yêu cầu giám định lại thương tích: Căn cứ vào Quyết định trưng cầu giám định pháp y số 44 ngày 31/12/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuy Hòa; Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên đã tiến hành sao y hồ sơ bệnh án khoa ngoại số 18037877 ngày 22/01/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên để nghiên cứu và ban hành Kết luận giám định pháp y về thương tích số 18 ngày 28/01/2019 có nội dung: Nguyễn Hữu C bị 03 vết thương, gồm: Vùng ngực bên trái để lại sẹo nằm ngang diện (15x0,5)cm, được đánh giá tỷ lệ tổn thương 06%; cách trên vết này 02cm là vết thương nằm chéo diện (03x0,2)cm được đánh giá tỷ lệ tổn thương 1,5%; mặt trước đầu trên cẳng chân phải là vết thương chéo diện (3,5x0,3)cm, tâm vết cách 10cm dưới gối phải được đánh giá tỷ lệ tổn thương 1,5%; tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 09%. Như vậy về mặt nội dung, hình thức cũng như trình tự, thủ tục và kết luận thương tích của người bị hại khi trưng cầu và khi tiến hành giám định của cơ quan có thẩm quyền đều đầy đủ, khách quan, phù hợp với quy định của pháp luật; việc Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử cho người bị hại giám định lại thương tích là không có căn cứ, nên không chấp nhận.

[2.2] Về yêu cầu tăng hình phạt, không cho bị cáo hưởng án treo: Ngay sau khi vụ án xảy ra Cơ quan điều tra đã tiến hành ghi lời khai của những người tham gia tố tụng, trong đó có lời khai của bị cáo Phùng Văn T (Bút lục số 37), Tỉnh đã thừa nhận: Dùng bản dao đánh vào mặt Nguyễn Hữu C 01 cái, C bỏ chạy, Tỉnh đuổi theo khoảng 25m, C quay người lại thì bị Tỉnh chém khoảng 04 nhát, trúng vào hông trái của C từ 02-03 nhát, C dùng chân đạp thì bị Tỉnh chém tiếp 01 nhát trúng vào chân. Lời khai nhận tội bị cáo không chỉ phù hợp với Hồ sơ bệnh án khoa ngoại số 18037877 ngày 22/01/2018 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Yên, Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 18 ngày 28/01/2019 của Trung tâm Pháp y tỉnh Phú Yên mà còn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng. Chứng tỏ toàn bộ thương tích của người bị hại là do chính bị cáo gây ra; hành vi sử

dụng hung khí nguy hiểm tấn công vào các vị trí trọng yếu trên cơ thể của người bị hại là nguy hiểm ở mức độ cao, chỉ vì lời nói qua lại trong lúc can ngăn xô xát; bị cáo đã ngay lập tức chạy đi lấy 01 con dao loại dao chặt xương, bản lớn có đặc điểm cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, kích thước (23x10x0,2)cm đến đánh vào mặt Chỉnh, làm C sợ bỏ chạy; mặc dù đã được anh Lê Thành A là nhân viên bảo vệ chợ đêm Phường 7 khuyên can, nhưng bị cáo vẫn quyết tâm truy đuổi bị hại một đoạn đường dài khoảng 25m và dùng dao liên tiếp chém bị hại nhiều nhất, trong đó có các vết thương vùng ngực trái là vị trí trọng yếu trên cơ thể người bị hại, thể hiện ý thức bất chấp pháp luật, xem thường sức khỏe của người khác. Tuy án sơ thẩm đã đánh giá được tính chất nghiêm trọng của vụ án, nhưng bị cáo là người không có chỗ ở ổn định, rõ ràng và khi quyết định hình phạt án sơ thẩm lại quá nhấn mạnh đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để cho bị cáo hưởng án treo, đồng thời giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường 9, thành phố Tuy Hòa, nơi bị cáo tạm trú để giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách là không phù hợp, không đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm. Nên Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu kháng cáo của người bị hại theo hướng không cho bị cáo hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận.

[3] Bị cáo Phùng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại – Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Phạt: Bị cáo Phùng Văn T – 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

Bị cáo Phùng Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Cơ quan THAHS TP Tuy Hòa;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- CQCSĐT TP Tuy Hòa;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- TAND TP Tuy Hòa;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Nguyên Tùng

